

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ: Lạc quan - Yêu đời

Bài 1: Trong mỗi câu sau, từ lạc quan được dùng với nghĩa nào?

Câu
Tình hình đội tuyển rất lạc quan.
Chú ấy sống rất lạc quan.
Lạc quan là liều thuốc bổ.

Nghĩa
Luôn tin tưởng ở tương lai tốt đẹp
Có triển vọng tốt đẹp

Bài 2: Xếp các từ có tiếng lạc cho trong ngoặc đơn thành 2 nhóm:

Những từ trong đó lạc có nghĩa là "vui, mừng"	Những từ trong đó lạc có nghĩa là "rớt lại, sai"

(lạc quan , lạc hậu , lạc điệu , lạc đề , lạc thú)

Bài 3: Xếp các từ có tiếng quan cho trong ngoặc đơn thành 3 nhóm:

Những từ trong đó quan có nghĩa là "quan lại"	Những từ trong đó quan có nghĩa là "nhìn, xem"	Những từ trong đó <i>quan</i> có nghĩa là "liên hệ, gắn bó"

(lạc quan , quan quân , quan hệ , quan tâm)

Bài 4: Các câu tục ngữ sau khuyên ta điều gì?

a. Sông có khúc, người có lúc

b. Kiến tha lâu cũng đầy tổ